

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 14 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Quảng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Bình

Bà Phạm Thị Thư

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Quang Huy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Bích Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01.48/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn V;

Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1962 tại tỉnh Hà Nam.

Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn S và bà Trần Thị T (đã chết)

Có vợ Trần Thị K, sinh năm 1965 và 04 con

Tiền án: Ngày 16/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện P tuyên phạt 07 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 03/7/2019 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống tại thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai. Hiện bị can vẫn chưa chấp hành xong Bản án phần nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Làng L, xã O, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Làng K, xã O, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Anh Vũ Văn P, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-CPR ngày 22/12/2022, bị cáo Trần Văn V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong thời gian từ đầu tháng 5/2022 đến ngày 14/5/2022, Trần Văn V đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào đầu tháng 5/2022, do không có tiền tiêu xài nên Trần Văn V đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lợi dụng lúc đêm tối, V đã lén lút đột nhập vào nhà anh Vũ Văn P (sinh năm 1984, trú tại thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai) theo hướng cổng trước và lấy một bao điều khô có trọng lượng 40kg để ở bên hông nhà anh P. Sau đó V vác bao điều trộm cắp được đi về phía sau nhà anh P, rồi trèo qua chuồng lợn phía sau nhà anh Vũ Văn Đ (sinh năm 1982, ở sát nhà anh P) để về nhà. Số điều này V đã mang vào xã O bán cho bà Trần Thị L (sinh năm 1982, trú tại làng K, xã O, huyện P) được 600.000 đồng. Số tiền này V tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ sáng ngày 14/5/2022, Trần Văn V đã đi bộ qua nhà anh Vũ Văn Đ theo hướng cửa cổng. V đã lén lút đi vào sân và lấy trộm một bao hạt điều khô có trọng lượng 70kg để trước hiên nhà anh Đông. Do bao điều nặng Trần Văn V không khiêng nổi nên đã lăn bao điều về nhà mình theo hướng cửa bên hông hàng rào nhà anh Đ. Khi mang điều về nhà, V đã đổ bao điều ra bếp và mang bao đi đốt.

Cả hai bao điều trên đều là điều của bà Nguyễn Thị T (là dì của anh Đ và anh P, sinh năm 1960, trú tại làng L, xã O, huyện P, tỉnh Gia Lai) phơi khô và gửi nhờ tại nhà anh Đ và anh P.

Đến sáng ngày 14/5/2022 bà Nguyễn Thị T có kiểm tra số điều khô mà bà để nhờ ở sân nhà anh Vũ Văn Đ thì phát hiện bị mất một bao điều khô 70kg. Lúc này, anh Đ kiểm tra lại camera của gia đình thì phát hiện Trần Văn V đã lấy bao điều trên. Sau đó anh Đ đã nói chuyện với V thì V thừa nhận và đến chiều cùng ngày, V mang số điều đã lấy trộm sang nhà anh Đ để trả lại cho bà T.

Ngày 30/5/2022, bà Nguyễn Thị T làm đơn trình báo về sự việc bị mất trộm tài sản đến Công an xã D. Tại cơ quan Điều tra, Trần Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Quá trình điều tra, thu giữ tại nhà anh Vũ Văn Đ dữ liệu camera ghi lại hình ảnh vào khoảng 2 giờ sáng ngày 14/5/2022, Trần Văn V đã lén lút đột nhập vào sân nhà anh Vũ Văn Đ lấy trộm một bao điều khô (bao đầy, đã khâu miệng bao) của bà Nguyễn Thị T gửi ở hiên nhà anh Đ và lẩn bao điều về phía nhà mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận 01 bao điều khô trọng lượng 70kg có giá 1.750.000 đồng; 01 bao điều khô trọng lượng 40kg có giá 1.000.000 đồng; 02 vỏ bao xác rắn có giá 5.700 đồng. Tổng cộng 2.755.700 đồng.

Về vật chứng:

- Đối với một bao điều khô có trọng lượng 40kg Trần Văn V đã bán cho bà Trần Thị L, sau đó bà L đã bán cho người khác không nhớ tên tuổi địa chỉ nên không thu giữ được.
- Đối với bao điều khô có trọng lượng 70kg Trần Văn V đã đem trả lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết là chủ sở hữu hợp pháp.
- Đối với 02 vỏ bao xác rắn đựng điều thì một bao xác rắn Trần Văn V đã đem đi đốt, một bao xác rắn đã đựng điều bán cho bà L sau đó bà L bán cho người khác không nhớ tên tuổi địa chỉ nên không thu giữ được.

Về dân sự: Sau khi Trần Văn V trả lại 70kg điều khô và bồi thường số tiền 600.000 đồng (tiền V bán 40kg điều khô của bà T) thì bị hại là bà Nguyễn Thị T không có yêu cầu gì về dân sự.

Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Tại đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hình sự và dân sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng số 05/CT-VKS-CPR ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Văn V từ 12 đến 14 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Không đề cập giải quyết

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cung cấp được thu thập hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Trần Văn V không có tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, đầu tháng 5/2022, đã lén lút đột nhập vào nhà anh Vũ Văn P ở tại thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai lấy một bao điều khô có trọng lượng 40kg, đến ngày 14/5/2022, Trần Văn V tiếp tục đột nhập vào nhà anh Vũ Văn Đ tại thôn A, xã D, huyện P, tỉnh Gia Lai và lấy trộm một bao hạt điều khô có trọng lượng 70kg.

Tại Kết luận định giá tài sản số 25 ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận 01 bao điều khô trọng lượng 70kg có giá 1.750.000 đồng; 01 bao điều khô trọng lượng 40kg có giá 1.000.000 đồng; 02 vỏ bao xác rắn có giá 5.700 đồng. Tổng cộng 2.755.700 đồng.

Tại bản án số 47/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Gia Lai, Trần Văn V đã bị kết án 7 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, Trần Văn V chưa chấp hành xong toàn bộ bản án và chưa được xóa án tích.

Hành vi của bị cáo Trần Văn V 02 lần lén lút chiếm đoạt tài sản là các bao điều khô của bà Nguyễn Thị T có tổng giá trị 2.755.700 đồng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản được bảo vệ, giá trị tài sản trong mỗi lần trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, do vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Trần Văn V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

[3] Về tính chất của tội phạm

Bị cáo Trần Văn V nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài, muốn hưởng lợi nhanh chóng, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ quản lý tài sản thực hiện hành vi trộm cắp bao điều khô của người bị hại để trong nhà của anh Vũ Văn Đ và Vũ Văn P. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong dư luận quần chúng, ảnh hưởng đến công cuộc phát triển kinh tế xã hội ở địa phương, do vậy cần phải xử lý phù hợp với tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Xét giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn, một phần tài sản đã được thu hồi. Do vậy tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Văn V có nhân thân xấu, trước khi bị xét xử ngày hôm nay, bị cáo đã bị xét xử và đi cải tạo tập trung về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn không có ý thức chấp hành pháp luật và tiếp tục phạm tội.

Tại lần phạm tội lần này, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 600.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt

Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Với mục đích giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, tôn trọng pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Trần Văn V ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại một phần tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về dân sự. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là 40kg điều khô đựng trong một bao xác rắn, sau khi trộm cắp bị cáo đã bán cho bà Trần Thị L, bà L sau đó đã bán cho người khác nên không thu giữ được, nên không có căn cứ xử lý

Đối với vật chứng là 70kg điều khô, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét.

Đối với một vỏ bao xác rắn đựng 70kg điều khô, bị cáo đã đem đi đốt nên không có cơ sở xử lý.

[9] Về án phí:

Bị cáo Trần Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với bà Trần Thị L: Quá trình điều tra xác định bà L không biết số điều Trần Văn V bán cho mình là tài sản do V trộm cắp mà có nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH

Buộc bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Quảng